

Bản án số: 179/2024/DS - ST
Ngày: 16-8-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Tiến;

Ông Nguyễn Dũng Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Lan là Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2024/QĐXX-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ trụ sở: Số 2, H, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của ông V: Ông Tống Đức H – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh huyện C, là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022).

Người đại diện hợp pháp của ông H: Ông Võ Thanh N – Phó giám đốc Chi nhánh huyện C, tỉnh Tây Ninh, là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền số 77.NHNo.TC-KH ngày 11/01/2024), (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1992; chị Ngụy Phát Thuỳ D, sinh năm 1992; cùng địa chỉ: Tổ 1, khu phố N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ghi ngày 11/01/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là Ngân hàng N và người đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày:

Ngân hàng N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) thông qua chi nhánh huyện C, tỉnh Tây Ninh có cho anh Nguyễn Khắc D và chị Ngụy Phát Thùy D vay số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018. Mục đích vay vốn: Chi phí phục vụ nhu cầu đời sống. Thời hạn vay: 36 tháng.

Để đảm bảo khoản vay anh D, chị D thế chấp tài sản là quyền sử dụng phần đất diện tích 143,7m², thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 40 theo giấy chứng nhận số: CS02576 ngày 05/10/2015 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho anh D và chị D đứng tên.

Trong thời gian vay anh D và chị D không trả nợ lãi và gốc cho Ngân hàng đúng kỳ hạn nên nợ vay đã chuyển quá hạn từ ngày 09/4/2019 và khách hàng không có thiện chí giải quyết mặc dù ngân hàng đã nhiều lần làm việc. Tính đến thời điểm ngày 16/8/2024, anh D, chị D nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng và nợ lãi là 129.651.403 (một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Khắc D và chị Ngụy Phát Thùy D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng và nợ lãi là 129.651.403 (một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng, trong đó lãi trong hạn là 84.870.838 (tám mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn tám trăm ba mươi tám) đồng; lãi quá hạn là 32.645.753 (ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba) đồng; lãi chậm trả là 12.134.811 (mười hai triệu một trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm mười một) đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 249.651.403 (hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng.

Trước đây Ngân hàng trình bày nợ lãi tính đến ngày ngày 06/6/2024 là 137.546.359 (một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn ba trăm năm mươi chín) đồng là có nhầm lẫn trong quá trình tính toán số liệu. Nay Ngân hàng xác định lãi suất tính đến ngày 16/8/2024 là 129.651.403 (một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng.

Anh Nguyễn Khắc D và chị Ngụy Phát Thùy D phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày thực tế anh Nguyễn Khắc D và chị Ngụy Phát Thùy D trả hết nợ.

Nếu anh Nguyễn Khắc D và chị Ngụy Phát Thùy D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm anh Nguyễn Khắc D và chị Ngụy Phát Thùy D là quyền sử dụng phần đất diện tích 143,7m², thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 40 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp

giấy chứng nhận: CS02576 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 05/10/2015 cho anh D, chị D đúng tên theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 675/2018/HĐTC ngày 08/10/2018 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D vắng mặt trong quá trình tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải kèm theo giấy triệu tập anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đến Tòa án để làm việc, nhưng anh D, chị D đều vắng mặt không có lý do và không có bất cứ văn bản nào ý kiến về nội dung vụ án, không có yêu cầu phản tố, không cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về lãi suất, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N đối với anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D với tổng số tiền số tiền nợ vay gốc và lãi là 249.651.403 (hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng, nếu anh D, chị D không trả được nợ thì yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm theo quy định.

- Án phí: Anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng N khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D trả số tiền nợ vay gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018 giữa Ngân hàng N và anh D, chị D, đây là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn là anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D có nơi cư trú tại tổ 1, khu phố N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ngân hàng N; anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về yêu cầu thanh toán tiền nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018.

Căn cứ và Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018; Giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân ngày 08/10/2018 và lời khai của nguyên đơn thì giữa Ngân hàng N và anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đã giao kết hợp đồng vay với số tiền vay là 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng, mục đích vay là để chi phí phục vụ nhu cầu đời sống, thời hạn vay là 36 tháng.

Sau khi giải ngân, anh D, chị D không thanh toán được khoản tiền gốc và lãi nào. Căn cứ theo các điều khoản ký kết trong Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018; Giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân ngày 08/10/2018 thì anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện anh D, chị D yêu cầu trả số tiền vay gốc và lãi còn thiếu.

Xét yêu cầu của Ngân hàng buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc là 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng, lãi tính đến ngày xét xử là 129.651.403 (một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một triệu bốn trăm lẻ ba) đồng, trong đó tiền lãi trong hạn là 84.870.838 (tám mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn tám trăm ba mươi tám) đồng; lãi quá hạn là 32.645.753 (ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba) đồng; lãi chậm trả là 12.134.811 (mười hai triệu một trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm mười một) đồng, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 249.651.403 (hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng, là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp: Để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018, anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đã thế chấp quyền sử dụng phần đất diện tích 143,7m²; thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 40; đất tọa lạc tại khu phố N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS02576 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 05/10/2015 cho anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đứng tên; theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 675/2018/HĐTC ngày 08/10/2018, được đăng ký thế chấp ngày 09/10/2018 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh – Chi nhánh huyện C. Hội đồng xét xử xác định hợp đồng thế chấp nêu trên là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật.

Do đó, Ngân hàng yêu cầu nếu anh D, chị D nếu không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án thi hành bản án, kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo phần đất diện tích 143,7m²; thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 40; đất tọa lạc tại Khu phố N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS02576 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 05/10/2015 cho anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D đứng tên để thu hồi nợ là phù hợp các điều 299, 317, 320, 321 của Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D phải chịu 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng N đã tạm ứng xong nên anh D, chị D có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D phải chịu phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 292, 299, 317, 351, 357, 463 và 466 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 147, 157, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N về tranh chấp hợp đồng tín dụng với anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D.

Buộc anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền nợ gốc và lãi của Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018 tổng cộng là 249.651.403 (hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng. Trong đó, nợ gốc là 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng và nợ lãi là 129.651.403 (một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm năm mươi một nghìn bốn trăm lẻ ba) đồng, gồm: nợ lãi trong hạn là 84.870.838 (tám mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn tám trăm ba mươi tám) đồng; nợ lãi quá hạn là 32.645.753 (ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba) đồng; nợ lãi chậm trả là 12.134.811 (mười hai triệu một trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm mười một) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Khắc D, chị Nguyễn Phát Thùy D còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 5705LAV201803963 ký kết ngày 08/10/2018 giữa Ngân hàng N với anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

Trong trường hợp anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ dư nợ nêu trên thì Ngân hàng N có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng phần đất diện tích 143,7m²; thuộc thửa đất số 73, tờ bản đồ số 40; đất tọa lạc tại khu phố N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02576 ngày 05/10/2015 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D đứng tên để thu hồi nợ. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 675/2018/HĐTC ngày 08/10/2018 được đăng ký thế chấp ngày 09/10/2018 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh – Chi nhánh huyện C.

Trường hợp nêu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng N.

Trường hợp anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D đã thanh toán xong khoản nợ thì Ngân hàng N có nghĩa vụ giải chấp và trả lại cho anh Duy, chị Dương một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS02576 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 05/10/2015 cho anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D đứng tên.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D phải chịu 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Ngân hàng N đã tạm ứng xong nên anh D, chị D có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí:

Ngân hàng N không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.829.000 (năm triệu tám trăm hai mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu số 0005805 ngày 17/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Anh Nguyễn Khắc D, chị Ngụy Phát Thùy D phải chịu số tiền 12.482.000 (mười hai triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp, bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- THA Dân sự huyện Tân Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hồng Hà